

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22-4-2021

V/v ly hôn giữa chị Th, anh L.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Trọng Thanh

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 268/2020/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “ Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2021/HNGĐ - QĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 13, phường Tr, thành phố H, tỉnh Hà Giang

Bị đơn: Anh Lê Văn L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Chị Th có đơn xin vắng mặt, anh L vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 13-10-2020, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Lê Văn L do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph vào tháng 01-2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L ghen tuông, đánh đập chị. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và đã sống ly thân từ tháng 7-2020 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng

không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh L. Về nuôi con chung: Chị và anh L không có con chung. Về chia tài sản, nợ chung: Chị và anh L không có tài sản chung, nợ chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các Biên bản lấy lời khai ngày 20-10-2020, ngày 27-11-2020 và ngày 20-01-2021, bị đơn anh Lê Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Th kết hôn về điều kiện, hoàn cảnh, thời gian như chị Th trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến tháng 7-2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Th có quan hệ với người đàn ông khác. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân từ tháng 7-2020 đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, nếu chị Th quay lại chung sống với anh thì anh đồng ý, còn nếu chị Th cố tình xin ly hôn, anh cũng chấp nhận. Về nuôi con chung: Không có. Về chia tài sản, nợ chung: Anh và chị Th không có tài sản chung, nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh L còn trình bày: Trong quá trình chung sống, anh có lấy khăn gửi xe lên Hà Giang cho chị Th bán, hiện nay chị Th vẫn nợ anh 25.600.000 đồng, chị Th còn giữ của anh 01 điện thoại Samsung và 02 chỉ vàng 9999, anh L cho rằng đây là tài sản riêng của anh. Anh đề nghị Tòa án triệu tập chị Th về Tòa án để anh và chị Th tự giải quyết về các tài sản này thì anh đồng ý để Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Sau đó anh L có yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, chị Th, anh L đã thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị Kim Th và anh Lê Văn L ly hôn. Về nuôi con chung: không có. Về chia tài sản, nợ chung: Chị Th và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Th phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Th khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh L, anh L cư trú tại Thôn Kh, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện H. Chị Th có đơn xin xử vắng mặt; anh L đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa, vì vậy Tòa

án mở phiên tòa xét xử vắng mặt anh L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Th và anh Lê Văn L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph vào tháng 01-2019 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 7-2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L cho rằng chị Th có quan hệ với người đàn ông khác dẫn đến ghen tuông, đánh đập chị Th, vợ chồng mất lòng tin ở nhau. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân từ tháng 7-2020 đến nay. Hội đồng xét xử thấy chị Th, anh L mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Th và anh L ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Không có.

[4] Về chia tài sản, nợ chung: Chị Th và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh L trình bày hiện nay chị Th đang giữ của anh 01 điện thoại Samsung, 02 chỉ vàng 9999 và nợ anh 25.600.000 đồng tiền khấn anh lấy gửi xe ô tô lên Hà Giang cho chị Th bán, anh cho rằng đây là tài sản riêng của anh. Anh L yêu cầu Tòa án giải quyết, tuy nhiên anh L không nộp tiền tạm ứng án phí và cũng không xuất trình các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình nên Tòa án không xem xét giải quyết yêu cầu của anh L. Anh L có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ Điều Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim Th và anh Lê Văn L.

2. Về nuôi con chung: Không có.

3. Về chia tài sản, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim Th phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ chị Th đã nộp tạm ứng án phí theo

biên lai thu tiền số 0006165 ngày 13-10-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H (Chị Th đã nộp đủ).

5. Chị Th, anh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình và trụ sở UBND phường Tr, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu tại UBND xã Ph;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Nhàn